

Cảm Ứng Thiên Vượng Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 30)

Chánh văn 27 (tiếp theo): Bất chương nhân đoản, bất huyễn kỹ trường.

Nghĩa là: Không phơi bày khuyết điểm của người khác, không khoe khoang ưu điểm của chính mình).

(nhạc)

Câu thứ 2: “Bất huyễn kỹ trường (là: không khoe khoang ưu điểm của chính mình).

Đời Tống, Âu Dương Tu giỏi văn chương, thường là tiếp khách bèn nói nhiều về chuyện triều chánh, chẳng nhắc tới văn chương. Thái Tương giỏi việc cai trị, mỗi khi tiếp khách, bàn nhiều về văn chương, chẳng nhắc tới chánh sự. Hai ông đều khéo nấu mình, rút cuộc được nổi danh, đều quý hiển tột bậc!

Đời Đường, trong niên hiệu Vĩnh Thuần¹, Lư, Lạc, Dương, Vương² đều do văn chương mà danh tiếng nổi như cồn, mọi người đều nghĩ những người ấy sẽ quý hiển.

¹ Vĩnh Thuần là niên hiệu của Đường Cao Tông.

² Đây là những người được coi là thần đồng về văn chương thuở ấy, tức là Lư Chiếu Lân, Lạc Tân Vương, Dương Quýnh, và Vương Bột. Họ được ca tụng là Sơ Đường Tứ Kiệt.

Bùi Hành Kiệm gặp họ, bèn nói: *“Kẻ sĩ có thành tựu cao xa thì trước hết phải xét độ lượng của họ rồi mới xét đến tài văn chương. Hạng người như Vương Bột tuy có tài văn chương, nhưng bộp chộp, lộ vẻ nông cạn, há có phải là hạng người được hưởng tước lộc ư? Chàng Dương hơi trầm tĩnh, nếu có thể chết an lành là đã may rồi”*.

Về sau, quả đúng như lời ông Bùi đã nói. Tài năng chẳng bằng học thuật, khí tiết chẳng bằng đức lượng, văn chương chẳng bằng cách cư xử. Người xưa đã nói rõ ràng. Vì thế, bậc quân tử chẳng khoe khoang sở trường.

Đời Hậu Hán, Thôi Viện có bài minh bên cạnh chỗ ngồi như sau:

“Đừng kể lỗi người khác, chính mình chớ cậy tài.

Bố thí đừng nghĩ nhớ. Được thì, chớ nên quên.

Tiếng tăm chẳng đáng chuộng.

Lòng nhân làm chuẩn mực, nghĩ kỹ rồi mới làm.

Bị gièm báng quản chi? Luôn giữ danh hợp thật.

Ngu vụng hành chân thật, là hạnh thánh nhân hành.

Riêng Vương Bột sáu tuổi đã biết làm văn, đến năm mười sáu, hề nhắc bút là thi tứ ào ạt tuôn ra. Ông nổi tiếng trong lịch sử văn học với bài Đăng Vương Các Tự. Hai câu *“lạc hà dũ cô vụ tề phi, thu thủy cộng trường thiên nhất sắc”* (ráng mây và con diệc lẻ loi cùng bay, nước thu và bầu trời mênh mông cùng một màu) được coi là những câu tuyệt diệu nhất trong bài phú ấy. Ông chết đuối trên đường trở về sau khi thăm cha đang làm huyện lệnh tại Giao Chỉ. Theo truyền thuyết, mộ phần của ông vẫn còn tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

*Uế ô chẳng vấn đục, bề ngoài dường tăm tối,
Trong đây ắp quang minh. Bề ngoài dường nhu nhược,
Lão Tử từng dạy răn, chớ nên quá kiên cường
Chí bỉ phu cứng cỏi, dần dà sẽ khó lường³.
Nói năng luôn cân trọng, ăn uống vừa phải thôi.
Biết đủ, lành khôn ngoan.
Nếu hành xử kiên nhẫn
Lâu ngày tự thơm danh.”*

Trong thiên sách Khiêm Đức [thuộc bộ Liễu Phàm Tứ Huán] của Viên Liễu Phàm đời Minh có đoạn:

Kinh Dịch chép: “*Thiên đạo khuynh doanh nhi ích khiêm. Địa đạo biến doanh nhi lưu khiêm. Quỷ thần họa doanh nhi phước khiêm. Nhân đạo ố doanh nhi háo khiêm. Có Khiêm chi nhất quái, lục hào giai cát*” (nghĩa là Đạo trời khiến cho cái quá đầy đủ bị hao bớt, tăng thêm cái khiêm hư. Đạo đất khiến cho cái tròn đầy bị biến đổi, khiến cho cái khiêm hư được thêm tươi nhuận. Quỷ thần giáng họa cho cái tròn đầy, tăng phước cho kẻ khiêm hư. Đạo người thì ghét cái

³ Theo ông Hoàng Bách Lâm, câu này có nghĩa là đối với những kẻ ngu phu ngu phụ, đừng nên coi thường chí hướng của họ. Kẻ dẫu ngu hèn cách mấy, nhưng tâm chí kiên quyết, kiên nhẫn hành trì sẽ đạt được kết quả chẳng thể suy lường được.

tròn đầy, chuộng khiêm. Vì thế, một quẻ Khiêm cả sáu hào đều tốt)⁴.

Sách Thượng Thư chép: “*Mãn chiêu tổn, khiêm thọ ích*” (tức là Tự mãn sẽ chuốc lấy tổn hại, khiêm hư sẽ được lợi ích).

Tôi đã nhiều lượt cùng các ông đi thi, thường thấy kẻ hàn sĩ sắp hiển đạt, ắt có dáng vẻ khiêm cung đáng mến. Năm Tân Mùi, tôi lên kinh đô dự thi, mười người cùng quê ở Gia Thiện với tôi, chỉ có ông Kính Vũ Đình Tân trẻ tuổi nhất, tốt bậc khiêm hư. Tôi bảo ông Phí Cẩm Pha:

- Năm nay, huynh ấy ắt thi đậu.

Ông Phí hỏi:

- Huynh dựa vào đâu để thấy?

Tôi đáp:

- Chỉ có người khiêm hư sẽ được phước. Huynh hãy xem trong mười người có ai khiêm cung, thận trọng, chẳng dám giành đi trước người nào như Kính Vũ hay không?

Có ai cung kính, thuận thảo, cẩn thận, khiêm nhường, biết nể nang người khác như Kính Vũ hay không?

Có ai bị nhục mạ mà chẳng đáp, nghe lời gièm báng mà chẳng tranh cãi như Kính Vũ hay không?

Người có thể như thế, ắt được trời, đất, quỷ thần gia hộ, [công danh] há chẳng phát ư?

⁴ Thông thường, chữ Doanh (盈) ở đây được chú giải là sự tròn đầy quá mức, quá tràn trề, nhưng cũng có vị cho rằng: Doanh phải hiểu là kẻ kiêu căng, tự mãn, phô trương tài năng quá mức.

Đến khi yết bảng, quả nhiên ông Đình thi đỗ.

Năm Đinh Sửu, tôi ở kinh đô, ở chung với Phùng Khai Chi, thấy ông ta khiêm hư, luôn giữ dáng vẻ ôn hòa, đại khái là đã được huấn tập từ bé. Lý Tế Nham đúng là bạn tốt. Khi đối trước những lời lẽ công kích thị phi, chỉ thấy ông giữ vẻ bình thản, chịu đựng, chưa hề trả treo một tiếng nào! Tôi bảo ông ta:

- Phước thì có sự khởi đầu của phước; họa có sự khởi đầu của họa. Nếu tâm thật sự khiêm cung, ắt trời sẽ giúp cho. Năm nay, anh chắc đậu.

Đúng như thế đó.

Ông Dụ Phong Triệu Quang Viễn người huyện Quán, tỉnh Sơn Đông, đi thi Hương từ tuổi thiếu niên, đã lâu mà chẳng đậu. Cha ông ta làm Tam Doãn⁵ huyện Gia Thiện. Ông theo cha đến nhiệm sở. Do hâm mộ Tiên Minh Ngô, cầm văn chương [của chính mình] đến gặp, Minh Ngô sỗ toẹt những bài văn ấy. Ông Triệu không chỉ chẳng giận, mà còn tâm phục, mau chóng sửa đổi. Năm sau bèn thi đỗ.

Năm Nhâm Thìn, tôi lên kinh đô châu vua, gặp ông Hạ Kiến Sở, thấy ông ta bầm tánh nhũn nhặn, nhún nhường, khiêm tốn hơn người. Tôi trở về nói bạn bè:

- Trời sẽ giúp cho người ấy. Trước khi phước phát khởi, đã phát trí huệ trước. Trí huệ đã phát thì người hời hợt sẽ tự chắc thật, kẻ phóng túng sẽ tự thâm liễm. Kiến Sở ôn hòa, hiền lành như thế, trời sẽ phát khởi cho ông ta vậy.

⁵ Tam Doãn (三尹) là chức quan phụ tá cho tri huyện, chuyên quản trị văn thư. Xưa kia, trong một huyện, quan tri huyện thường được gọi là Đại Doãn, phó quan gọi là Huyện Thừa, tục gọi là Nhị Doãn. Cấp thứ ba là Chủ Bạ (quản trị sổ sách), thường gọi là Tam Doãn.

Đến khi yết bảng, quả nhiên ông ta thi đỗ.

Trương Úy Nham ở Giang Âm, học rộng, giỏi văn chương, nổi tiếng trong giới nghệ thuật. Năm Giáp Ngọ, ông sang Nam Kinh thi Hương, ở nhờ tại một ngôi chùa. Hôm yết bảng chẳng có tên ông, bèn ầm ĩ chửi bới khảo quan, chắc là mù mắt cả rồi! Khi ấy, có một đạo nhân ở bên cạnh mỉm cười. Họ Trương bèn trút cơn giận sang đạo nhân. Đạo nhân nói:

- Văn chương của tướng công ắt là chẳng hay!

Ông Trương càng giận dữ, vặc lại:

- Người chẳng đọc văn của ta, làm sao biết là không hay?

Đạo nhân nói:

- Tôi nghe nói viết văn thì quý ở chỗ tâm hòa khí bình. Nay tôi nghe Ngài chửi bới, bất bình quá đáng, văn làm sao hay khéo cho được?

Ông Trương bất giác khuất phục, nhân đó bèn thỉnh giáo. Đạo nhân nói:

- Đề thi đậu, hoàn toàn phải cậy vào mạng. Mạng chẳng thể đậu, dẫu văn hay khéo cũng vô ích, chính mình cần phải tự chuyển biến.

Ông Trương thưa:

- Nếu là mạng, chuyển biến như thế nào?

Đạo nhân nói:

- Trời tạo mạng, người lập mạng. Hãy nỗ lực làm lành, tích lũy âm đức rộng rãi, có phước gì chẳng thể cầu được!

Họ Trương thưa:

- Tôi là gã học trò nghèo, có thể làm gì được?

Đạo nhân nói:

- Thiện sự lẫn âm công đều do tâm tạo. Thường giữ tâm lòng ấy, công đức khó lường. Nếu như một mực khiêm hư, hoàn toàn chẳng tốn tiền. Có sao ông chẳng phản tỉnh, lại chửi quan giám khảo ư?

Do vậy, ông Trương tự giữ thái độ nhún nhường, mỗi ngày một thêm tu tập điều lành, đức ngày càng thêm dày.

Năm Đinh Dậu, [ông Trương] mộng thấy đến một căn nhà to lớn, được ban cho một quyển sổ, trong ấy có nhiều hàng bỏ trống. Ông hỏi người bên cạnh, họ bảo:

- Đây là danh sách những người sẽ thi đỗ khoa này.

- Vì sao có nhiều chỗ chẳng có tên?

Đáp:

- Cõi âm cứ ba năm khảo duyệt danh sách thi đậu một lần. Phải là kẻ tu tập, tích lũy âm đức, chẳng phạm lỗi thì mới có tên. Như những chỗ khuyết danh, đều là những kẻ trước kia đáng lẽ thi đỗ, do mới có hành vi xấu xa, nên bị gạch tên đi.

Sau đó, [người ấy] chỉ vào một hàng bảo:

- Ba năm qua, người giữ mình khá cẩn thận, có lẽ sẽ được thêm tên vào chỗ này. Hãy nên biết tự yêu thương chính mình.

Năm ấy, quả nhiên ông đỗ thứ một trăm lẻ năm.

Do vậy, ta thấy trên đầu ba thước, chắc chắn có thần minh. Hướng đến điều lành, tránh khỏi điều xui, chắc chắn là do ta. Hãy nên giữ vững tấm lòng, khắc chế hành vi, chẳng đắc tội mảy may với trời, đất, quỷ thần. Hãy trống lòng, nhún nhường, khiến cho trời, đất, quỷ thần lúc nào cũng thương ta thì mới có nền tảng để hưởng phước. Những kẻ ngạo mạn ắt chẳng phải là bậc thành tựu cao xa! Dầu họ có dịp rạng mây nở mặt, cũng chẳng thể hưởng thụ được. Những người hơi hiểu biết, ắt sẽ chẳng nở lòng tự thân hẹp tâm lượng, tự cự tuyệt phước ấy. Huống chi, do khiêm cung, sẽ có thể tiếp nhận sự giáo hóa, đạt được sự tốt lành vô cùng. Nhất là những kẻ chú trọng tu tập đức hạnh, ắt chớ nên thiếu sót chuyện này!

Cổ nhân nói: *“Kẻ có chí nơi công danh, ắt sẽ đạt được công danh. Kẻ có chí nơi phú quý, nhất định sẽ được phú quý”*.

Người có chí như cây có rễ, hãy lập vững chí ấy, niệm nào cũng đều khiêm hư, dầu là chuyện rất nhỏ nhất, luôn tạo thuận tiện cho những kẻ khác, sẽ tự nhiên cảm động trời đất.

Tạo phước từ nơi ta! Nay những kẻ mong cầu thi đỗ, thoát đầu chưa hề có chí chân thật, bất quá, nhất thời hứng chí mà thôi. Hễ hứng chí bèn cầu, hết hứng bèn thôi.

Mạnh Tử nói: *“Vương chi hảo nhạc thậm, Tề kỳ thứ kỷ hồ?”* (nghĩa là Nhà vua yêu thích âm nhạc quá mức, nước Tề sẽ có thể hưng thịnh ư?)⁶ Đối với công danh, tôi cũng có cách nhìn như thế!

⁶ Theo ông Hoàng Bách Lâm, câu này phải hiểu như sau: Nếu nhà vua, tức Tề Huệ Vương, vận dụng cái tâm “ham thích âm nhạc, thích vui sướng” vào chính sách cai trị, làm cho mọi người đều được vui sướng, tức là ai nấy được hưởng cơm no, áo ấm, an lạc, vận mạng của nước Tề sẽ trở thành hưng vượng.

(Nhạc)

(Chánh văn 28) Át ác dương thiện.

(正文)遏惡揚善。

(Tạm dịch: Ngăn chặn điều ác, tuyên dương điều lành).

Những điều ác của con người vốn chẳng phải do bản tánh tạo thành. Do vì tập khí nhiễm đắm đã sâu mà [tội ác] mênh mông, không có cách cứu vãn! Hoặc là biết rõ mà cố phạm, hoặc do không biết, trót làm quấy. Xét theo cái đã hình thành, sẽ là tạo ra tội lỗi ngập trời, thế mà cái gốc thoát đầu, chỉ là vì một niệm sai lạc! Nhưng trong lúc đêm thanh, ngày rạng, ai nấy đều sẵn có [bản tánh thiện lương]. Hãy nên trong lúc ý niệm vừa mới sai lầm, ác niệm vừa mới chớm, bèn rất miệng nhắc nhở, dốc cạn sức ngăn chặn, có ai vô tâm [đến nỗi] chẳng thể sửa hạnh hướng theo điều lành ư? Dẫu cho bất hạnh, tội ác đã to rành rành, ta vẫn có thể chí thành cảm hóa.

“Át” (遏) là ngăn durt, chưa chắc là thiện tâm chẳng ồ ạt sanh khởi, phát hiện, mau chóng gội sạch ngàn điều tội khiên. Con người chẳng phải là thánh hiền, há có thể mọi chuyện đều là thiện? Nếu họ có một lời nói, một hành vi đáng để noi theo, liền khen ngợi, truyền nói, ngõ hầu người đã lành sẽ kiên định tín tâm, mài giũa [chính mình] hòng thành tựu. Kẻ chưa lành sẽ nghe biết, bèn dấy lòng hâm mộ, há chẳng phải là thuận theo mạng trời ư?

Vu Thiết Tiều nói:

- “Át” là dùng sức để ngăn cấm; không chỉ là vì họ mà ỉn giấu, không nói tới.

“*Dương*” (揚) là xưng nói tốt bậc, khuyên dụ, nhắc nhở chẳng tiếc lời. Đây chính là hành vi được thực hiện nơi mặt sự của người thương xót kẻ ác, yêu chuộng điều lành vậy.

Đạo Giáo nói: “*Át ác dương thiện*” (tức là Ngăn chặn điều ác, tuyên dương điều lành).

Nhà Phật nói: “*Chỉ ác hành thiện*” (tức là Ngăn dứt điều ác, làm lành).

Nho Giáo nói: “*Ẩn ác dương thiện*” (tức là Ẩn giấu điều ác, tuyên dương điều lành).

Tam giáo đều nói như vậy, như thốt ra từ cùng một miệng. Do vậy biết tâm thể của thánh nhân rộng rang, linh thông, thấu triệt, chẳng sót lại mảy may dục vọng nào, như gương sáng soi hình dáng, hể soi bèn hiện, hể hiện bèn hóa. Vì thế, thấy điều ác bèn tự tiêu mất; thấy điều lành bèn có thể phát huy rộng rãi. Ngăn dứt hay tuyên dương, không gì chẳng nhằm khôi phục tánh thể vốn sẵn có của chúng sanh đó thôi.

Ngư Thuấn ở bến sông, thấy những kẻ đánh cá tranh giành hồ sâu, đầm sâu. Kẻ già yếu đánh cá ở bãi cạn hoặc nơi nước chảy xiết. Ông xót xa, đau lòng, cũng đến đánh cá. Thấy kẻ tranh giành bèn ẩn giấu lối của họ, chẳng bàn tới. Thấy có người nhường nhịn, ắt ca ngợi, bắt chước theo. Một năm sau, [những kẻ đánh cá] đều nhường hồ sâu, đầm sâu [cho người già yếu].

Đại Thuấn tán trợ người khác làm lành, chỉ là một chút tâm ý vui sướng, cổ vũ kẻ khác đó thôi. Vì thế, thiện lượng vô cùng.

Đây là bậc thánh nhân, [kẻ bình phàm] chẳng thể sánh bằng được! Nay tôi có một lời để kẻ hạ căn học theo hòng

thực hiện, sẽ có thể đạt cao hơn. Sau đấy mới có thể ngăn dứt điều ác của kẻ khác, tuyên dương điều lành của người ta; sau đó mới có thể khuyên người khác làm lành.

(Nhạc)

(Chánh văn 29) *Thôi đa thủ thiểu.*

(正文)推多取少.

(Tạm dịch: [Khi phân chia], nhường cho người khác phần nhiều, giữ cho mình phần ít).

Những điều được nói trong câu này rất rộng. Như anh em chia tài sản, bạn bè trao tiền tài v.v... Tình nghĩa anh em thuộc về thiên luân, tiền tài là vật ngoài thân, càng phải nên nhường nhau.

Kinh Di Giáo dạy: “*Đa dục chi nhân, đa cầu lợi cố, khổ não diệt đa. Thiếu dục chi nhân, vô cầu, vô dục, tắc vô thử hoạn. Nhược dục thoát chư khổ não, đương quán tri túc. Tri túc chi pháp, tức thị phú lạc an ổn chi xứ. Tri túc chi nhân, tuy ngoại địa thượng, do vi an lạc. Bất tri túc giả, tuy xử thiên đường, diệt bất xứng ý*” (tức là Kẻ nhiều ham muốn, do cầu lợi nhiều, khổ não cũng nhiều. Kẻ ít ham muốn, chẳng mong cầu, chẳng ham muốn, sẽ không có nỗi lo ấy. Nếu muốn thoát các nỗi khổ não, hãy nên quán biết đủ. Pháp biết đủ chính là chỗ để giàu, vui, an ổn. Kẻ biết đủ dầu nằm trên mặt đất vẫn an lạc. Kẻ chẳng biết đủ, dầu ở trên cung trời vẫn chẳng vừa lòng).

Vì thế biết là người có thể nhường nhiều, lấy ít, tự nhiên tâm địa an bình, chẳng bị ngoại cảnh quấy nhiễu, thường hành tri túc.

Vu Thiết Tiều nói:

- Tài (là tài sản, tiền của) là nguyên khí của trời đất. Nghiêu, Thuấn cai trị thiên hạ nhằm [làm cho dân chúng] tăng thêm tài vật. Đạo để bình trị thiên hạ chính là [biết cách] quản lý tài chánh [chánh đáng]. Người sống trong cõi đời, chẳng có tiền tài sẽ không sống được! Chẳng có ai không yêu mến tiền tài, chẳng có ngày nào không sử dụng tiền tài. Đây là vật ắt chẳng thể thiếu được!

[Đối với mỗi cá nhân], vật này ắt cũng chớ nên nhiều, nhưng đối với tánh cách sử dụng tiền tài, mỗi người có sự thiên chấp riêng. Kẻ ăn xài phung phí, vung tay ngàn vàng! Kẻ keo kiệt chẳng nhỏ một sợi lông! Kẻ liêm khiết từ chối [tiền bạc dâng tặng] trong đêm tối. Kẻ tham lam ngang ngược chụp giựt giữa ban ngày ban mặt.

Phàm kẻ phung phí hay liêm khiết đều sẽ nổi tiếng, nhưng cũng chớ nên quá lộ. Phung phí quá lộ, ắt đầu giường hết sạch tiền, chẳng thể sống tiếp! Kẻ liêm khiết quá mức, ắt sáng chiều túng thiếu, cúi ngửa đều ôm lòng oán thán⁷.

Nếu keo kiệt và tham lam, sẽ càng sai lệch xa hơn. Kẻ keo kiệt kiến thức nông cạn, hèn kém, coi những thứ nhỏ nhất như bảo bối, giống như ong giữ mật, như đứa trẻ ôm chặt bánh, chẳng chịu chia cho kẻ khác mảy may, luôn bảo vệ những thứ mình sở hữu. Vì thế, người khác chán ghét, mà trời chẳng tức giận sâu xa ư?

Kẻ tham lam ngang ngược cứ muốn đạt được những thứ chính mình vốn không có, chính là [do lòng ham muốn] chẳng có giới hạn, như cá nuốt thuyền, như rắn nuốt voi. Anh em

⁷ Ông Hoàng Bách Lâm giảng “cúi ngửa” ở đây phải hiểu là hành xử, sinh sống. Do quá liêm khiết, cuộc sống túng quẫn, làm gì cũng khó khăn vì thiếu phương tiện, nên dễ sanh lòng oán hận.

tranh đấu, bần tiện tranh chấp, thù hận, kẻ cường tặc giết người, bọn tham quan phạm pháp, lũ gian thần bán nước, đều là do một niệm tham mà ra!

Thiên sách này giảng rộng, răn nhắc nổi họa hại do tham tài, chẳng phải chỉ là đôi ba lượt. Răn nhắc mọi người đừng lấy bừa bãi, chứ dạy họ thẳng thừng đừng lấy, ắt sẽ chẳng thể! Vì thế, dạy hai chữ “*đa thiểu*” (tức là nhiều và ít) nhằm khiến cho họ sẽ tùy phần châm chước.

Mong đạt được tiền tài theo lẽ chánh đáng, số lượng nhiều hay ít, vốn chẳng có một tiêu chuẩn nhất định. Kẻ nghèo thì một lượng đã chẳng phải là ít, kẻ giàu thì vạn lượng chẳng nhiều. Người liêm khiết đáng lẽ được trăm lượng, thế mà được mười lượng, chẳng cảm thấy là ít. Kẻ tham [đáng lẽ] được trăm mà đạt tới cả ngàn, chẳng bảo là nhiều! Chỉ nên bình tâm, xét theo lẽ công bằng, cân nhắc số lượng ta đáng nên được, để khỏi lấy quá lố, tức là chọn theo cách “nhận lấy phần ít”.

Thế nhưng, lòng người lo ít mong nhiều là chuyện thường tình; chỉ nên tùy duyên, chẳng tranh đua, chính mình chẳng làm ác. Nếu khiến cho [kẻ khác] thấy [chính họ] có thể đạt được nhiều hơn, đâm ra họ sẽ nhường nhịn, há chẳng phải là trái nghịch thường tình ư?

Ôi! Nói đến nguồn gốc của tiền tài, cội nguồn của chúng không chỉ là một. Tiền tài có thể đạt được trước mắt, chưa chắc chẳng phải là thứ vốn sẵn có trong mạng của ta; nhưng những thứ đã được ngầm ngầm định sẵn trong mạng, rốt cuộc sẽ không có cách nào khảo sát, tính toán được! Vạn nhất đó chẳng phải là thứ vốn sẵn có trong mạng của ta, [những món tiền tài ấy] sẽ như thịt nhiễm nấm mốc, rượu ngâm lông chim Trâm, há có thể dùng để no lòng ư? Vì thế, không gì bằng

nhường nhịn cho nhau, đấy chẳng phải là do trong mạng sẵn có mà nhường vậy. Bởi đó, có thể tránh khỏi lỗi lầm.

Dẫu là trong mạng đáng nên có, mà làm lần nhường [cho người khác], [món tiền tài ấy] nhất định sẽ theo đường khác trở lại. Hãy cẩn thận, chớ nên không thể nhẫn, để rồi làm chuyện càn rỡ ngay trước mắt. Chuyện này đối với người phú quý còn dễ, chứ đối với kẻ nghèo hèn sẽ khó khăn hơn. Biết khó mà tận lực làm, khiến cho quỷ thần soi thấu tấm lòng chẳng dám càn rỡ mảy may ấy, ắt sẽ là tuy ở trong hoàn cảnh gian nan, nhưng chẳng đến nỗi khổ sở vì không thể sống được. Tin cho thật, giữ cho vững, ắt sẽ giữ theo đạo lý “*nhận lấy phần ít*”. Đây là chính là phương hướng để làm giàu vậy!

Đời Tống, Từ Tích chia tài sản với chú Hai. Trước hết, mời chú Hai lấy những gì họ muốn. [Ông ta lấy xong], chỉ còn sót một rương sách, hai gian nhà tồi tàn. Từ Tích vui vẻ nhận lấy.

Tại Từ Khê, có hai người bạn chơi thân với nhau. Ông Giáp tìm được một chỗ dạy học trả tiền lương chín lạng, ông Ất cũng tìm được chỗ dạy học, tiền lương chỉ có sáu lạng. Ông Giáp vui mừng bảo:

- Hai người chúng ta trong vòng năm sau đều chẳng phải lo lắng [vì chuyện chi tiêu túng thiếu trong nhà].

Ông Ất nói:

- Huynh chỉ có tôn tâu (tức là chị dâu) ở nhà, chín lạng dư dùng. Đệ thì trên hãy còn có cha mẹ, sáu lạng vẫn chẳng đủ!

Ông Giáp nói:

- Đúng thế!

Bèn nhường chỗ dạy học của chính mình cho ông Ất, còn mình đến chỗ dạy học của ông Ất. [Ông Giáp] sau khi đã đến chỗ dạy học, nhặt được một quyển sách rách nát dưới gầm giường, [trong ấy] có chép mấy bài thuốc ngoại khoa. Học trò nói [sách ấy] do vị thầy trước đó bỏ lại.

Mùa Đông, ông trở về nhà. Thấy mấy người đầy tớ đáng vẻ rất lo lắng, hỏi hoảng thưa hỏi:

- Ở nơi đây có [thầy lang chữa bệnh] ngoại khoa hay không?

Hỏi thăm, họ đáp:

- Chủ nhân chúng tôi từ đất Mân (tức là Phước Kiến) đến Sơn Đông làm Bố Chánh, bỗng lưng bị nổi nhọt, đau đớn gần chết. Đã ba ngày rồi!

Ông Giáp nghĩ tới phương thuốc khi trước, đúng là phù hợp chứng bệnh này. Do vậy, theo họ đến [xem bệnh]. Dựa theo phương thuốc, dùng ngải để cứu⁸, quả nhiên lành bệnh. Quan Bố Chánh rất mừng rỡ, trả công một trăm lạng. Ông nói đến chuyện do nhường chỗ dạy học mà tìm được bài thuốc, quan Bố Chánh càng hết sức tán thưởng. Khéo sao, huyện lệnh Từ Khê là niên diệt⁹ của ông ta, [quan Bố Chánh] bèn tận lực tiến cử. [Do đó, ông Giáp] được đề bạt, vào học trường huyện.

Ôi! Anh em ruột còn tranh giành tài sản, huống hồ bạn bè ư? Nghĩ bạn bè chẳng có tiền nuôi cha, bèn nhường nhiều,

⁸ Cứu (灸) ở đây là dùng bột ngải cứu làm thành viên để đốt hơ lên kim châm nhằm truyền sức nóng vào huyết được châm.

⁹ Niên diệt (年姪): Cháu của người thi đậu cùng khoa với mình thì gọi là “*niên diệt*”.

lấy ít, ba lạng tuy ít, tình nghĩa còn [nhiều] hơn một ngàn cỗ xe. Rốt cuộc, danh lẫn lợi đều đạt được, đều là do trong một niệm có thể nhường mà ra. Những kẻ sốt sắng tranh lợi, hễ động đến [lợi ích] liền trở mặt, xem đến chuyện này, lẽ nào chẳng hổ thẹn ư?

(Chánh văn 30) Thọ nhục bất oán.

(正文)受辱不怨。

(Tạm dịch: Bị nhục chẳng oán).

Có chuyện sỉ nhục đưa đến, hãy nên tự hỏi: “Lỗi ở nơi ta ư? [Nếu đúng như vậy], đáng nên bị nhục! Lỗi nơi người khác, thì chẳng đáng coi là nhục. [Kẻ đó] làm nhục ta, ta vẫn chẳng nhục. Không chỉ là chẳng nên oán, mà thật ra, chẳng có gì đáng nên oán! Những bậc đại trí đại dũng từ xưa, ắt có thể nhẫn những điều sỉ nhục nhỏ và những nỗi phần hận nhỏ thì mới có thể gánh vác đại sự, thành công to lớn. Kẻ tâm lượng hạn cuộc, thiên vị, nông cạn, há biết nổi ư?

Đời Minh, Nhan Mậu Do là người xứ Bình Hồ, răn đệ tử rằng:

- Phàm là kẻ chẳng thể nhẫn, chắc chắn sẽ chẳng biết nổi khó khăn trong chữ Nhẫn. Chẳng đối chiếu, so sánh giữa hai niệm thiện và ác, sẽ trọn chẳng biết sự mâu nhiệm của chữ Nhẫn. Kẻ nào nếu chẳng thể nhẫn nhục chịu khổ, dầu có thiện tâm, nhưng bị kích động là hỏng, vừa bị thử thách liền bị đọa. Trời trao trách nhiệm to lớn cho kẻ nào, ắt sẽ tác động đến tánh nhẫn trong tâm kẻ ấy, chính là vì muốn cho ai nấy đều vượt được cái ải này!

Nói chung, kẻ ra sức giúp đỡ người khác, chẳng ngại bị sân hận, giận dữ. Kẻ mưu tính [tạo điều lợi ích] cho người

khác, chẳng nề hà bị oán hận, trách móc. Đảm nhiệm mọi chuyện thì cũng phải nhận luôn sự oán hận, hễ khuyên hóa bèn chẳng ngại bị chê trách. Có tấm lòng khoan dung, nhân hậu, chắc là sẽ bị cười chê, khinh miệt. Đây là những thứ luôn đi kèm theo! Chẳng biện định rõ căn nguyên này, sẽ chẳng thể là kẻ hành thiện được!

Đời Tống, Lý Hàng làm Tể Tướng, có gã cuồng sinh (tức là học trò nông cuồng) chặn ngựa, dâng thư, [trong thư ấy] chê trách đủ mọi khuyết điểm của ông ta. Ông Lý từ tốn, cảm tạ:

- Để tôi trở về đọc kỹ.

Gã cuồng sinh tức giận, châm biếm:

- Ở địa vị cao, chẳng thể cứu tế thiên hạ, lại chẳng thoái ần, trở ngại đường tiến thân của bậc hiền năng đã lâu rồi, lòng há chẳng then ư?

Ông ngay lập tức ở trên ngựa rất cung kính, rất lo sầu nói:

- Đã nhiều phen xin về, hiềm rằng chúa thượng chưa chấp thuận, chẳng dám tự tiện [từ quan].

Trợn chẳng có sắc mặt giận dữ.

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý*

*Website: www.duongdenhanhphuc.vn
Kênh Youtube: duongdenhanhphuc*

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*